TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **334**/2025/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 24 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 320/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2025, về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Tuấn M, sinh năm 1951

HKTT và trú tại: Tổ 18, phường P, quận B, thành phố H.

- Bà Lương Thị L, sinh năm 1963

HKTT và trú tại: Tổ 1, phường C, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tuấn M và bà Lương Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 25/12/2008 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cầu Diễn, huyện Từ Liêm (nay là Ủy ban nhân dân phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm), TP. Hà Nội. Vì vậy, hôn nhân của ông Nguyễn Tuấn M và bà Lương Thị L là hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2025 đến nay. Nay ông Nguyễn Tuấn M và bà Lương Thị L đều nhận thấy tình cảm không còn, cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Tuấn M và bà Lương Thị L chưa có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Ông Nguyễn Tuấn M và bà Lương Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Tuấn M và bà Lương Thị L thống nhất xác định vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Nguyễn Tuấn M và bà Lương Thị L thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Tuấn M và bà Lương Thị L.

- Về con chung: Ông Nguyễn Tuấn M và bà Lương Thị L chưa có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Ông Nguyễn Tuấn M và bà Lương Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Tuấn M và bà Lương Thị L thống nhất xác định vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Tuấn M và bà Lương Thị L được miễn tiền lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội (Số 202 ngày 25/12/2008);
- Lưu HS, VP.

Tạ Thị Phúc